



ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ ĐỒNG NAI

Học phần: Lịch sử tư tưởng phương Đông

Hãy chọn đáp án đúng

1. Bộ kinh được nào xem là nền tảng sớm nhất của tư tưởng Ấn Độ cổ đại?

- A. Kinh Qur'an
- B. Kinh Veda
- C. Kinh A Hàm
- D. Kinh Tam tạng

2. Tư tưởng Upanishad chủ yếu bàn về vấn đề nào?

- A. Chiến tranh và chính trị
- B. Vũ trụ luận và bản thể luận
- C. Pháp trị và quản lý nhà nước
- D. Lễ nghi tôn giáo Brahman

3. Khái niệm Brahman trong triết học Ấn Độ có nghĩa là:

- A. Linh hồn cá nhân
- B. Thượng đế sáng tạo thế giới
- C. Bản thể tối cao của vũ trụ
- D. Vị thần chiến tranh và hủy diệt

4. Trong tư tưởng Ấn Độ, Atman được hiểu là:

- A. Thể xác con người
- B. Linh hồn/bản ngã cá nhân

- C. Thần tối cao
- D. Con đường giải thoát

5. Giáo lý trung tâm của Phật giáo là:

- A. Tam đoạn luận
- B. Tứ diệu đế
- C. Ngũ kinh
- D. Bát tự luận

6. Khái niệm “Nghiệp” (Karma) trong tư tưởng Ấn Độ nghĩa là:

- A. Sự sáng tạo của thần linh
- B. Quy luật nhân – quả chi phối hành động
- C. Con đường giải thoát
- D. Sự luân hồi của thần thánh

7. Phật giáo ra đời trong bối cảnh xã hội Ấn Độ như thế nào?

- A. Tầng lớp quý tộc đang suy yếu
- B. Bất công giai cấp và chế độ đẳng cấp khắt khe
- C. Chiến tranh giữa các vương quốc
- D. Xung đột tôn giáo với Hồi giáo

8. Tư tưởng nào dưới đây là đặc điểm quan trọng của triết học Ấn Độ?

- A. Tính thực chứng và duy lý
- B. Tính duy vật
- C. Tính huyền nhiệm, trực giác và tâm linh
- D. Tính pháp trị và chế độ đẳng cấp

9. Tư tưởng cốt lõi của Khổng Tử nhấn mạnh vào giá trị nào?

- A. Vô vi
- B. Kiêm ái
- C. Nhân – Lễ – Nghĩa
- D. Pháp trị

10. Ai là người chủ trương “tính thiện” trong triết học Trung Hoa?

- A. Mạnh Tử
- B. Tuân Tử
- C. Trang Tử
- D. Hàn Phi

11. Học thuyết của Lão Tử nhấn mạnh điều gì?

- A. Chính lý xã hội bằng lễ
- B. Vô vi – thuận theo tự nhiên
- C. Pháp trị nghiêm minh
- D. Kiêm ái và khiêm nhường

12. Học phái nào chủ trương sử dụng pháp luật, thưởng phạt nghiêm minh để quản lý xã hội?

- A. Nho gia
- B. Mặc gia
- C. Pháp gia
- D. Đạo gia

13. Người được coi là đại biểu quan trọng nhất của Pháp gia là ai?

- A. Tuân Tử
- B. Hàn Phi Tử
- C. Không Tử
- D. Trang Tử

14. Tư tưởng nào sau đây trở thành hệ tư tưởng chính thống của nhà nước phong kiến Trung Hoa trong nhiều thế kỷ?

- A. Đạo giáo
- B. Pháp gia
- C. Nho giáo
- D. Mặc gia

15. Tư tưởng Trung Hoa thời Tống chủ yếu gắn với trường phái nào?

- A. Tống Nho (Lý học)
- B. Phật học
- C. Âm Dương gia
- D. Thần học

16. Tư tưởng tôn giáo nào có ảnh hưởng mạnh mẽ đến đời sống của người dân Nhật Bản?

- A. Phật giáo
- B. Nho giáo
- C. Shinto giáo
- D. Ki tô giáo

17. Thiền tông (Zen) ở Nhật chịu ảnh hưởng từ tư tưởng nào?

- A. Ấn Độ giáo
- B. Lão giáo Trung Hoa
- C. Phật giáo Trung Hoa
- D. Hồi giáo

18. Thời kỳ nào Nho giáo trở thành nền tảng tư tưởng của Nhật Bản?

- A. Triều đại Heian
- B. Thời Edo (Tokugawa)
- C. Thời Kamakura
- D. Thời Showa

19. Thời kỳ nào Nho giáo trở thành tư tưởng chính thống ở Hàn Quốc?

- A. Thời Cao Câu Ly
- B. Thời Tân La
- C. Thời Goryeo
- D. Thời Joseon

20. Nhà tư tưởng nổi tiếng của Triều Tiên (Joseon), tác giả giới thiệu “Tĩnh – Khí luận”, là:

- A. Yi Hwang (Tô Cát)
- B. Kim Busik
- C. Sejong Đại đế
- D. Park Chung-hee

21. Phật giáo thịnh hành mạnh nhất ở Hàn Quốc vào thời kỳ nào?

- A. Tam quốc (Gokuryeo, Baekje, Silla)
- B. Joseon

- C. Goryeo
- D. Hiện đại

22. Đặc điểm nổi bật của truyền thống tư tưởng Hàn Quốc là gì?

- A. Tính khép kín, từ chối những tư tưởng có nguồn gốc ngoại lai
- B. Tính duy lý và pháp trị
- C. Dung hợp Nho – Phật – Đạo nhưng nhấn mạnh đạo đức Nho giáo
- D. Mang tính mâu thuẫn gay gắt giữa các tôn giáo trong xã hội

23. Nhận định nào đúng nhất về tư tưởng chính trị – luật pháp Hồi giáo cổ trung đại?

- A. Nhà nước và tôn giáo tách biệt hoàn toàn, hướng tới mô hình thể tục
- B. Caliph (khalip) chỉ có vai trò tôn giáo, không có quyền chính trị
- C. Luật Sharia dựa trên Qur'an và Hadith, vừa mang tính pháp lý vừa mang tính đạo đức
- D. Qur'an không can dự vào vấn đề chính trị – xã hội

24. Tư tưởng bản địa của các cộng đồng Đông Nam Á cổ đại chịu ảnh hưởng mạnh nhất từ yếu tố nào sau đây?

- A. Tư tưởng Phật giáo là tư tưởng chủ đạo
- B. Tín ngưỡng vạn vật hữu linh và sùng bái tổ tiên
- C. Tư tưởng Nho giáo du nhập từ Trung Hoa
- D. Hệ tư tưởng Islam giáo và Hindu giáo

25. Tư tưởng của Trần Nhân Tông, vị tổ thứ nhất của Thiền phái Trúc Lâm Yên Tử, có nội dung cốt lõi là gì?

- A. Đề cao tư tưởng vô vi Lão giáo

- B. Kết hợp tinh thần nhập thế của Phật giáo với truyền thống yêu nước
- C. Chủ trương tách Phật giáo khỏi đời sống xã hội
- D. Xây dựng nhà nước pháp trị theo mô hình thời Tần – Hán (Trung Hoa)

26. Tư tưởng Nho giáo vào Việt Nam thời Bắc thuộc được tiếp thu theo hướng nào?

- A. Tiếp thu nguyên bản hệ thống chính trị – xã hội Hán
- B. Bị bác bỏ hoàn toàn do khác biệt văn hóa và tư tưởng
- C. Tiếp thu có chọn lọc, chủ yếu ở tầng lớp quan lại bản địa
- D. Chỉ tiếp thu ở tầng lớp Nho sĩ có học thức

27. Trong quá trình Ấn Độ hóa các quốc gia Đông Nam Á (thế kỷ I–X), ảnh hưởng quan trọng nhất của Ấn Độ đối với tư tưởng khu vực là gì?

- A. Sự lan truyền tư tưởng triết học Biện chứng của Ấn Độ
- B. Sự du nhập đồng thời của Phật giáo và Ấn Độ giáo
- C. Sự du nhập khoa học tự nhiên từ Ấn Độ
- D. Sự truyền bá Islam giáo từ Ả Rập qua Ấn Độ đến các quốc gia Đông Nam Á

28. Quốc gia Đông Nam Á nào được xem là tiếp thu tư tưởng Ấn Độ giáo sâu sắc nhất và thể hiện rõ trong kiến trúc – vũ trụ quan vương quyền?

- A. Champa
- B. Angkor
- C. Srivijaya
- D. Phù Nam

29. Điểm khác biệt nổi bật của tư tưởng Đông Nam Á so với tư tưởng Trung Hoa – Ấn Độ là gì?

- A. Không phát triển hệ thống triết học trừu tượng
- B. Phát triển sớm chủ nghĩa duy lý
- C. Tư tưởng hoàn toàn độc lập, không chịu ảnh hưởng tư tưởng bên ngoài
- D. Tư tưởng thuần nhất, ít mang tính đa dạng

30. Trong quá trình tiếp biến văn hóa Việt Nam, sự dung hòa giữa Phật – Nho – Lão thể hiện rõ nhất qua đặc điểm nào sau đây?

- A. Xung đột gay gắt và loại trừ lẫn nhau giữa ba hệ tư tưởng
 - B. Sự phát triển và đồng nhất hoàn toàn giáo lý của ba tôn giáo
 - C. Tinh thần “tam giáo đồng nguyên”, mỗi tư tưởng được vận dụng linh hoạt theo nhu cầu xã hội
 - D. Phật giáo giữ vai trò chủ đạo, Nho – Lão đóng góp và hỗ trợ cho sự phát triển của tư tưởng Phật giáo
-